

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÂN KHÁNH AN

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 44/NQ-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 05 tháng 05 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An;

Căn cứ Quy chế tổ chức đại hội thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An ngày 05/05/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2025 với các chỉ tiêu sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	TH năm 2025	So sánh (%)	
					TH2025/ KH2025	TH2025/ TH2024
I	Sản lượng tiêu thụ					
1	Sản lượng tiêu thụ bao bì	1000 bao	36.520	39.973	109,46	101,24
1.1	Vỏ bao xi măng	1000 bao	15.050	16.944	112,58	110,43
1.2	Vỏ bao nông sản + bao PE	1000 bao	21.470	23.029	107,26	95,39
2	Dịch vụ QL thuốc lá	1000 bao	20.000	18.499	92,50	92,16
II	Doanh thu thuần	Tr. đồng	163.560	179.429	109,70	100,68
	Trong đó: Doanh thu tiêu thụ bao bì	Tr. đồng	154.260	170.295	110,39	101,44
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	12.700	13.144	103,50	97,36
	Trong đó: Lợi nhuận bao bì, khác	Tr. đồng	10.700	11.681	109,17	99,27
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	10.200	10.497	102,91	97,30
V	Hiệu quả chưa lương (ĐT-CP chưa lương)	Tr. đồng	40.823	42.231	103,45	103,45
VI	Các chỉ tiêu TN BQ CBCNV					
1	Lao động bình quân	Người	246	231	93,90	95,06



TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	TH năm 2025	So sánh (%)	
					TH2025/ KH2025	TH2025/ TH2024
2	Lao động quản lý	Người	4	4	100,00	100,00
3	TN BQ QL từ TKA người/tháng	1000đồng	2.000	2.000	100,00	100,00
4	TN BQ từ TKA người / tháng	1000đồng	9.494	10.459	110,16	117,98

## 2. Kết quả thực hiện đầu tư năm 2025.

TT	Tên công trình/ dự án	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng) (Chưa VAT)
1	Đầu tư 01 máy tiện 1m63 có băng dài 3,6 mét phục vụ công tác bảo trì bảo dưỡng.	500	0
2	Giàn máy cắt may tự động bao PP nông sản	1.250	1.183,8
3	Đầu tư thêm 01xe tải có tải trọng 3,5 – 5 tấn	950	889,2
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.700</b>	<b>2.073</b>

## Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026.

### 1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2025	KH năm 2026	So sánh KH2026/ TH2025 (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>					
<b>1</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ bao bì</b>	<b>1000 bao</b>	<b>39.973</b>	<b>35.800</b>	<b>89,56</b>	
1.1	Vỏ bao xi măng	1000 bao	16.944	15.000	88,53	
1.2	Vỏ bao nông sản + bao PE	1000 bao	23.029	20.800	90,32	
<b>2</b>	<b>Dịch vụ QL thuốc lá</b>	<b>1000 bao</b>	<b>18.499</b>	<b>19.400</b>	<b>104,87</b>	
<b>II</b>	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>179.429</b>	<b>158.240</b>	<b>88,19</b>	
	Trong đó bao bì	Tr. đồng	170.295	148.900	87,44	
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>13.144</b>	<b>11.500</b>	<b>87,49</b>	
	Trong đó: Lợi nhuận bao bì, khác	Tr. đồng	11.681	10.200	87,32	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>10.497</b>	<b>9.200</b>	<b>87,64</b>	
<b>V</b>	<b>Hiệu quả chưa lương (DT-CP chưa lương)</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>42.231</b>	<b>41.200</b>	<b>97,56</b>	
<b>VI</b>	<b>Các chỉ tiêu TN BQ CBCNV</b>					

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2025	KH năm 2026	So sánh KH2026/TH2025 (%)	Ghi chú
1	Lao động bình quân	Người	231	224	96,97	
2	Lao động quản lý	Người	4	4	100,00	
3	TN BQ QL từ TKA người/tháng		2.000	2.750	137,50	
4	TNBQ từ TKA người/tháng	1000đồng	10.459	11.000	105,18	

## 2. Kế hoạch đầu tư năm 2026.

Do tình hình chung của thị trường và bối cảnh chính trị thế giới còn nhiều biến động phức tạp, cùng với các điều kiện thực tế của Công ty, Ban Giám đốc định hướng tiếp tục triển khai các hạng mục đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư giai đoạn 2023 – 2028 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, trên nguyên tắc thận trọng, phù hợp với nhu cầu sản xuất và khả năng cân đối tài chính của Công ty.

Việc triển khai đầu tư sẽ được xem xét cụ thể theo từng thời điểm; Ban Giám đốc sẽ trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

**Điều 3. Thông qua đề xuất mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025, phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2026, như sau:**

### 1. Năm 2025

- Thành viên Hội đồng quản trị:

$$01 \text{ người} \times 3.000.000 \text{ đồng/ tháng} \times 12 \text{ tháng} = 36.000.000 \text{ đồng}$$

- Thành viên Ban kiểm soát:

+ Trưởng Ban kiểm soát:

$$01 \text{ người} \times 2.000.000 \text{ đồng / tháng} \times 12 \text{ tháng} = 24.000.000 \text{ đồng}$$

+ Thành viên Ban kiểm soát

$$02 \text{ người} \times 1.500.000 \text{ đồng / tháng} \times 12 \text{ tháng} = 36.000.000 \text{ đồng}$$

### 2. Năm 2026.

- Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/ tháng

- Trưởng BKS : 3.000.000 đồng/ tháng

- Thành viên BKS : 1.500.000 đồng/ tháng

**Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026, như sau:**

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

Đơn vị tính: Đồng

1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại cuối năm 2025	11.008.614.906
2	Lợi nhuận chưa phân phối	11.008.614.906
3	Trích lập các quỹ, trong đó	

-	Quỹ đầu tư, phát triển	210.144.906
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3,0 Tháng lương)	7.247.750.000
4	Chia cổ tức 9,344%/ VĐL	3.550.720.000
-	Chi tạm ứng cổ tức lần 1 (1,344% VĐL) (Đã thực hiện)	510.720.000
-	Chi cổ tức lần 2 (8% VĐL)	3.040.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

## 2. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026.

1. Cổ tức dự kiến: 8 - 10% vốn điều lệ.

2. Trích lập các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển dự kiến: 10 - 15%

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

## Điều 5. Nhất trí thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất cao với nội dung báo cáo và không có ý kiến thảo luận, bổ sung thêm.

## Điều 6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng được những yêu cầu theo quy định đề ra để trình Hội đồng quản trị phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 cho Công ty.

## Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

### Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- UBCKNN;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hà Quang Minh

*Nghệ An, ngày 05 tháng 05 năm 2026*

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TÂN KHÁNH AN**

**I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI**

- Thời gian: vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 05 năm 2026
- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An, địa chỉ: Đường D2, khu công nghiệp Bắc Vinh, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An.

**II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

Các cổ đông, người được ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (thực hiện quyền bỏ phiếu) số VNMEETVSDT013017/VSDTKAXX, ngày 25/03/2026 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời: 275 cổ đông
- Số cổ đông có mặt và được ủy quyền: 16 cổ đông.
- Tổng cộng 16 cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương 3.248.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 85,48% tổng số cổ phần của Công ty.

**III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:**

- Ban thẩm tra tư cách cổ đông Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tiến hành Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

- Đại hội đã biểu quyết 100% nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch để điều khiển Đại hội gồm các thành viên sau:

1. Ông: Hà Quang Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
2. Ông: Phạm Thanh Hà - Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.
3. Ông: Trần Anh Giang - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty.

Đại hội đã biểu quyết 100 % nhất trí thông qua Ban thư ký để ghi lại nội dung và diễn biến của Đại hội, gồm:

1. Ông: Nguyễn Quang Long - Trưởng ban
2. Ông: Lê Anh Tuấn - Ban viên

- Đại hội đã biểu quyết 100% nhất trí thông qua Ban kiểm phiếu biểu quyết để tổng hợp và báo cáo về tình hình biểu quyết gồm các thành viên sau:

1. Ông Nguyễn Quang Long - Trưởng ban

2. Ông Nguyễn Văn Hoàng - Ban viên.

3. Ông Lê Anh Tuấn - Ban viên.

Đại hội đã thống nhất biểu quyết 100% thông qua Chương trình Đại hội và biểu quyết 100% thông qua Quy chế làm việc của Đại hội do Đoàn chủ tịch trình bày.

#### IV. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

##### A. Đại hội đã nghe các nội dung sau:

1. Báo cáo Ban Giám đốc - HĐQT về tình hình HĐKD năm 2025 – Kế hoạch kinh doanh năm 2026.

2. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 (đã được kiểm toán).

3. Thông qua các chỉ tiêu kết quả thực hiện năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

4. Thông qua đề xuất mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2025. Phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2026.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 – dự kiến năm 2026

6. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ 2026

7. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

**B. Sau khi thảo luận và đóng góp ý kiến, Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua những nội dung sau:**

##### 1. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

Số cổ phần biểu quyết thông qua là 3.248.400 CP - đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

##### 2. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2025 với các chỉ tiêu sau:

###### a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	TH năm 2025	So sánh (%)	
					TH2025/ KH2025	TH2025/ TH2024
<b>I</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>					
<b>1</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ bao bì</b>	1000 bao	<b>36.520</b>	<b>39.973</b>	<b>109,46</b>	<b>101,24</b>
1.1	Vỏ bao xi măng	1000 bao	15.050	16.944	112,58	110,43
1.2	Vỏ bao nông sản + bao PE	1000 bao	21.470	23.029	107,26	95,39
<b>2</b>	<b>Dịch vụ QL thuốc lá</b>	1000 bao	<b>20.000</b>	<b>18.499</b>	<b>92,50</b>	<b>92,16</b>
<b>II</b>	<b>Doanh thu thuần</b>	Tr. đồng	<b>163.560</b>	<b>179.429</b>	<b>109,70</b>	<b>100,68</b>
	Trong đó: Doanh thu tiêu thụ bao bì	Tr. đồng	154.260	170.295	110,39	101,44
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr. đồng	<b>12.700</b>	<b>13.144</b>	<b>103,50</b>	<b>97,36</b>

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	TH năm 2025	So sánh (%)	
					TH2025/ KH2025	TH2025/ TH2024
	Trong đó: Lợi nhuận bao bì, khác	Tr. đồng	10.700	11.681	109,17	99,27
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	10.200	10.497	102,91	97,30
V	Hiệu quả chưa lương (DT-CP chưa lương)	Tr. đồng	40.823	42.231	103,45	103,45
VI	Các chỉ tiêu TN BQ CBCNV					
1	Lao động bình quân	Người	246	231	93,90	95,06
2	Lao động quản lý	Người	4	4	100,00	100,00
3	TN BQ QL từ TKA người/tháng	1000đồng	2.000	2.000	100,00	100,00
4	TN BQ từ TKA người / tháng	1000đồng	9.494	10.459	110,16	117,98

**b. Kết quả thực hiện đầu tư năm 2025.**

TT	Tên công trình/ dự án	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng) (Chưa VAT)
1	Đầu tư 01 máy tiện 1m63 có băng dài 3,6 mét phục vụ công tác bảo trì bảo dưỡng.	500	0
2	Giàn máy cắt may tự động bao PP nông sản	1.250	1.183,8
3	Đầu tư thêm 01xe tải có tải trọng 3,5 – 5 tấn	950	889,2
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.700</b>	<b>2.073</b>

Số cổ phần biểu quyết thông qua là 3.248.400 CP - đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026.**

**a. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2025	KH năm 2026	So sánh KH2026/ TH2025 (%)	Ghi chú
I	Sản lượng tiêu thụ					
1	Sản lượng tiêu thụ bao bì	1000 bao	39.973	35.800	89,56	
1.1	Vỏ bao xi măng	1000 bao	16.944	15.000	88,53	

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2025	KH năm 2026	So sánh KH2026/TH2025 (%)	Ghi chú
1.2	Vỏ bao nông sản + bao PE	1000 bao	23.029	20.800	90,32	
2	Dịch vụ QL thuốc lá	1000 bao	18.499	19.400	104,87	
II	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>179.429</b>	<b>158.240</b>	<b>88,19</b>	
	Trong đó bao bì	Tr. đồng	170.295	148.900	87,44	
III	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>13.144</b>	<b>11.500</b>	<b>87,49</b>	
	Trong đó: Lợi nhuận bao bì, khác	Tr. đồng	11.681	10.200	87,32	
IV	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>10.497</b>	<b>9.200</b>	<b>87,64</b>	
V	<b>Hiệu quả chưa lương (DT-CP chưa lương)</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>42.231</b>	<b>41.200</b>	<b>97,56</b>	
VI	<b>Các chỉ tiêu TN BQ CBCNV</b>					
1	Lao động bình quân	Người	231	224	96,97	
2	Lao động quản lý	Người	4	4	100,00	
3	TN BQ QL từ TKA người/tháng		2.000	2.750	137,50	
3	TN BQ từ TKA người / tháng	1000 đồng	10.459	11.000	105,18	

#### b. Kế hoạch đầu tư năm 2026

Do tình hình chung của thị trường và bối cảnh chính trị thế giới còn nhiều biến động phức tạp, cùng với các điều kiện thực tế của Công ty, Ban Giám đốc định hướng tiếp tục triển khai các hạng mục đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư giai đoạn 2023 – 2028 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, trên nguyên tắc thận trọng, phù hợp với nhu cầu sản xuất và khả năng cân đối tài chính của Công ty.

Việc triển khai đầu tư sẽ được xem xét cụ thể theo từng thời điểm; Ban Giám đốc sẽ trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Số cổ phần biểu quyết thông qua là 3.248.400 CP - đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**4. Thông qua đề xuất mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025, phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2026, như sau:**

##### a. Năm 2025

- Thành viên Hội đồng quản trị:

01 người x 3.000.000 đồng/ tháng x 12 tháng = 36.000.000 đồng

- Thành viên Ban kiểm soát:

+ Trưởng Ban kiểm soát:

01 người x 2.000.000 đồng / tháng x 12 tháng = 24.000.000 đồng

+ Thành viên Ban kiểm soát

02 người x 1.500.000 đồng / tháng x 12 tháng = 36.000.000 đồng

**b. Năm 2026.**

- Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/ tháng

- Trưởng BKS : 3.000.000 đồng/ tháng

- Thành viên BKS : 1.500.000 đồng/ tháng

Số cổ phần biểu quyết thông qua là 3.248.400 CP - đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến năm 2026, như sau:**

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.**

*Đơn vị tính: Đồng*

1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại cuối năm 2025	11.008.614.906
2	Lợi nhuận chưa phân phối	11.008.614.906
3	Trích lập các quỹ, trong đó	
-	Quỹ đầu tư, phát triển	210.144.906
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3,0 Tháng lương)	7.247.750.000
4	Chia cổ tức 9,344%/ VĐL	3.550.720.000
-	Chi tạm ứng cổ tức lần 1 (1,344% VĐL) (Đã thực hiện)	510.720.000
-	Chi cổ tức lần 2 (8% VĐL)	3.040.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

**2. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026.**

1. Cổ tức dự kiến: 8 - 10% vốn điều lệ.

2. Trích lập các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển dự kiến: 10 - 15%

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

Số cổ phần biểu quyết thông qua là 3.248.400 CP - đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**6. Nhất trí báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.** (Có báo cáo kèm theo) Các cổ đông tham dự đại hội đã thống nhất cao với nội dung báo cáo và không có ý kiến thảo luận, bổ sung thêm.

**7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị

kiểm toán phù hợp, đáp ứng được những yêu cầu theo quy định đề ra để trình Hội đồng quản trị phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 cho Công ty.

Số cổ phần biểu quyết thông qua là 3.248.400 CP - đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **11. Thư ký Đại hội thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội.**

Số cổ phần biểu quyết thông qua là 3.248.400 CP - đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **V. BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

Ông: Trần Anh Giang thay mặt Đoàn chủ tịch phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An đã kết thúc vào lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản này đã được đọc toàn văn trước Đại hội, Đoàn Chủ tịch đã xin Đại hội biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí biểu quyết 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được công bố trên website của Công ty: [www.tankhanhan.com](http://www.tankhanhan.com)

**BAN THƯ KÝ**



**Nguyễn Quang Long**

**ĐOÀN CHỦ TỊCH**



**Hà Quang Minh**

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2025;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 28/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Công ty đã ký Hợp đồng số 169/2025/HĐKT-E.AFA, ngày 08/11/2025 về việc Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 với đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH kiểm toán - thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình và đề nghị Đại hội xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán - thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam, đã được gửi và công bố đến các bên liên quan theo các quy định hiện hành và đăng tải trên website của Công ty <http://tankhanhan.com>, bao gồm:

1. Báo cáo của Giám đốc;
2. Báo cáo kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025;
4. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
6. Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phạm Thanh Hà

Thành viên HĐQT, GD Công ty CPBB Tân Khánh An

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua các chỉ tiêu kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2025;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình và đề nghị Đại hội xem xét thông qua các chỉ tiêu kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026, như sau:

#### I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.

##### 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	TH năm 2025	So sánh (%)	
					TH2025/ KH2025	TH2025/ TH2024
<b>I</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>					
<b>1</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ bao bì</b>	1000 bao	<b>36.520</b>	<b>39.973</b>	<b>109,46</b>	<b>101,24</b>
1.1	Vỏ bao xi măng	1000 bao	15.050	16.944	112,58	110,43
1.2	Vỏ bao nông sản + bao PE	1000 bao	21.470	23.029	107,26	95,39
<b>2</b>	<b>Dịch vụ QL thuốc lá</b>	1000 bao	<b>20.000</b>	<b>18.499</b>	<b>92,50</b>	<b>92,16</b>
<b>II</b>	<b>Doanh thu thuần</b>	Tr. đồng	<b>163.560</b>	<b>179.429</b>	<b>109,70</b>	<b>100,68</b>
	Trong đó: Doanh thu tiêu thụ bao bì	Tr. đồng	154.260	170.295	110,39	101,44
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr. đồng	<b>12.700</b>	<b>13.144</b>	<b>103,50</b>	<b>97,36</b>
	Trong đó: Lợi nhuận bao bì, khác	Tr. đồng	10.700	11.681	109,17	99,27
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Tr. đồng	<b>10.200</b>	<b>10.497</b>	<b>102,91</b>	<b>97,30</b>
<b>V</b>	<b>Hiệu quả chưa lương (DT-CP chưa lương)</b>	Tr. đồng	<b>40.823</b>	<b>42.231</b>	<b>103,45</b>	<b>103,45</b>
<b>VI</b>	<b>Các chỉ tiêu TN BQ CBCNV</b>					
1	Lao động bình quân	Người	246	231	93,90	95,06



TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	TH năm 2025	So sánh (%)	
					TH2025/ KH2025	TH2025/ TH2024
2	Lao động quản lý	Người	4	4	100,00	100,00
3	TN BQ QL từ TKA người/tháng	1000đồng	2.000	2.000	100,00	100,00
4	TN BQ từ TKA người / tháng	1000đồng	9.494	10.459	110,16	117,98

## 2. Kết quả thực hiện đầu tư năm 2025.

TT	Tên công trình/ dự án	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng) (Chưa VAT)
1	Đầu tư 01 máy tiện 1m63 có băng dài 3,6 mét phục vụ công tác bảo trì bảo dưỡng.	500	0
2	Giàn máy cắt may tự động bao PP nông sản	1.250	1.183,8
3	Đầu tư thêm 01xe tải có tải trọng 3,5 – 5 tấn	950	889,2
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.700</b>	<b>2.073</b>

## II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026.

### 1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2025	KH năm 2026	So sánh KH2026/ TH2025 (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>					
<b>1</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ bao bì</b>	<b>1000 bao</b>	<b>39.973</b>	<b>35.800</b>	<b>89,56</b>	
1.1	Vỏ bao xi măng	1000 bao	16.944	15.000	88,53	
1.2	Vỏ bao nông sản + bao PE	1000 bao	23.029	20.800	90,32	
<b>2</b>	<b>Dịch vụ QL thuốc lá</b>	<b>1000 bao</b>	<b>18.499</b>	<b>19.400</b>	<b>104,87</b>	
<b>II</b>	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>179.429</b>	<b>158.240</b>	<b>88,19</b>	
	Trong đó bao bì	Tr. đồng	170.295	148.900	87,44	
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>13.144</b>	<b>11.500</b>	<b>87,49</b>	
	Trong đó: Lợi nhuận bao bì, khác	Tr. đồng	11.681	10.200	87,32	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>10.497</b>	<b>9.200</b>	<b>87,64</b>	
<b>V</b>	<b>Hiệu quả chưa lương (DT-CP chưa lương)</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>42.231</b>	<b>41.200</b>	<b>97,56</b>	

1741212  
 NG TY  
 PHÂN  
 AO BÌ  
 HÁNH A  
 NGHỆ

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2025	KH năm 2026	So sánh KH2026/TH2025 (%)	Ghi chú
VI	<b>Các chỉ tiêu TN BQ CBCNV</b>					
1	Lao động bình quân	Người	231	224	96,97	
2	Lao động quản lý	Người	4	4	100,00	
3	TN BQ QL từ TKA người/tháng		2.000	2.750	137,50	
3	TN BQ từ TKA người / tháng	1000 đồng	10.459	11.000	105,18	

## 2. Kế hoạch đầu tư năm 2026.

Do tình hình chung của thị trường và bối cảnh chính trị thế giới còn nhiều biến động phức tạp, cùng với các điều kiện thực tế của Công ty, Ban Giám đốc định hướng tiếp tục triển khai các hạng mục đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư giai đoạn 2023 – 2028 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, trên nguyên tắc thận trọng, phù hợp với nhu cầu sản xuất và khả năng cân đối tài chính của Công ty.

Việc triển khai đầu tư sẽ được xem xét cụ thể theo từng thời điểm; Ban Giám đốc sẽ trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phạm Thanh Hà**

**Thành viên HĐQT, GD Công ty CPBB Tân Khánh An**

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và dự kiến năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2025;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất mức thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An trong năm 2025 và kế hoạch dự kiến năm 2026, như sau:

#### I. Đề xuất mức thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 28/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An về việc mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025, Hội đồng quản trị đề xuất mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách, kiêm nhiệm như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị:

01 người x 3.000.000 đồng/ tháng x 12 tháng = 36.000.000 đồng

- Thành viên Ban kiểm soát:

+ Trưởng Ban kiểm soát:

01 người x 2.000.000 đồng / tháng x 12 tháng = 24.000.000 đồng

+ Thành viên Ban kiểm soát

02 người x 1.500.000 đồng / tháng x 12 tháng = 36.000.000 đồng

#### II. Kế hoạch mức thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2026.

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý và đầu tư vốn tại doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ và Quy chế tài chính của công ty cổ phần bao bì Tân Khánh An đã ban hành.



Căn cứ Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

Hội đồng Quản trị xây dựng mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách, kiêm nhiệm như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/ tháng
- Trưởng BKS : 3.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên BKS : 1.500.000 đồng/ tháng

Các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025: Chi phí công vụ (gồm, chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ/phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo Quy chế tài chính của Công ty phù hợp với Quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua các nội dung nêu trên.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phạm Thanh Hà**  
**Thành viên HĐQT, GD Công ty CPBB Tân Khánh An**

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2025;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán - thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam.

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế của năm 2025 và kế hoạch dự kiến năm 2026, như sau:

#### I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

Đơn vị tính: Đồng

1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025	11.008.614.906
2	Lợi nhuận chưa phân phối	11.008.614.906
3	Trích lập các quỹ, trong đó	
-	Quỹ đầu tư, phát triển	210.144.906
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3,0 Tháng lương)	7.247.750.000
4	Chia cổ tức 9,344%/ VDL	3.550.720.000
-	Chi tạm ứng cổ tức lần 1 (1,344% VDL) (Đã thực hiện)	510.720.000
-	Chi cổ tức lần 2 (8% VDL)	3.040.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

#### II. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026.

1. Cổ tức dự kiến: 8 - 10% vốn điều lệ.
2. Trích lập các quỹ:
  - Quỹ đầu tư phát triển dự kiến: 10 - 15%
  - Quỹ khen thưởng phúc lợi: tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Thanh Hà

Thành viên HĐQT, GD Công ty CPBB Tân Khánh An

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ  
TÂN KHÁNH AN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 07 tháng 04 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2025;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

### 1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện hành nghề, có uy tín. Có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

### 2. Đề xuất

Để công tác kiểm toán tài chính năm 2026 được thuận lợi xin kính trình Đại hội chấp thuận ủy quyền cho Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng được những yêu cầu trên để trình Hội đồng quản trị phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Dân Tiến



## BÁO CÁO

### Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

Căn cứ Quy chế hoạt động của Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An và các quy định khác của pháp luật; Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 như sau:

#### 1. Hoạt động của Ban kiểm soát

##### 1.1 Tổ chức và phân công công việc

Ban kiểm soát Công ty gồm có các thành viên sau:

- |                         |                        |
|-------------------------|------------------------|
| + Ông Nguyễn Dân Tiến   | - Trưởng ban kiểm soát |
| + Bà Nguyễn Thị Hồng    | - Thành viên           |
| + Ông Nguyễn Quang Long | - Thành viên           |

##### 1.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị nhằm duy trì thường xuyên việc kiểm soát các hoạt động của Công ty và các định hướng phát triển của Công ty trong từng thời kỳ kinh doanh.

- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định, Nội quy, Quy chế của Chủ tịch công ty và Giám đốc công ty trong công tác điều hành, quản lý để có ý kiến đóng góp kịp thời và kiểm soát các hoạt động thường xuyên của Công ty.

- Xem xét và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 (từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025).

- Kiểm tra việc khắc phục những thiếu sót của Công ty trong quá trình sản xuất kinh doanh.

#### 2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

##### 2.1 Đánh giá các hoạt động sản xuất kinh doanh

###### a. Về tình hình hoạt động chung của Công ty:

Trong quá trình hoạt động kinh doanh năm 2025, Công ty tiếp tục phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu đã đề ra trong kế hoạch năm 2025.

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện điều chỉnh hội tố Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo số 35/TB-KV VIII ngày 09/10/2025 của Tổng Công ty Khánh Việt – Công ty TNHH một thành viên (cổ đông lớn của Công ty) và Biên bản làm việc của Kiểm

toán Nhà nước ngày 25/06/2025 tại Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An.

Việc điều chỉnh hồi tố đã làm thay đổi một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024. Thông tin chi tiết được trình bày tại Thuyết minh số 9 “Số liệu so sánh” trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2025.

Về hoạt động của Công ty trong năm 2025 có thể khái quát qua một số chỉ tiêu sau:

*ĐVT: triệu đồng*

Các Chỉ tiêu đánh giá	Cách tính	Năm		So sánh	
		2024	2025	Tuyệt đối	%
Tổng Doanh thu thuần và thu nhập khác	1	178.559	180.309	1.750	1,0%
Giá vốn hàng bán và chi phí khác	2	164.419	167.165	2.746	1,7%
Chi phí sản xuất	3	162.995	166.147	3.152	1,9%
Vốn Kinh doanh	4	38.000	38.000		
Lợi nhuận trước thuế	5	14.140	13.144	-996	-7,0%
Số Lao động bình quân năm	6	243	231	-12	-4,9%
Hiệu quả SXKD chưa lương	7	41.463	42.231	768	1,9%
Tổng tiền lương trong năm	8	27.323	29.087	1.764	6,5%
<b>Các nhóm chỉ tiêu tổng quát</b>					
<b>1. Nhóm chỉ tiêu phản ánh hiệu quả của Công ty</b>					
Chỉ tiêu doanh thu trên một đồng chi phí	9=1/3	1,10	1,09	(0,01)	
Chỉ tiêu doanh thu trên một đồng vốn sản xuất của DN	10=1/4	4,70	4,74	0,05	
Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế trên một đồng chi phí sản xuất	11=5/3	0,09	0,08	(0,01)	
Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế trên một đồng vốn kinh doanh	12=5/4	0,37	0,35	(0,03)	
Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế trên một đồng doanh thu thuần	13=5/1	0,08	0,07	(0,01)	
<b>2. Nhóm chỉ tiêu phản ánh hiệu quả sử dụng LĐ của Công ty</b>					
Chỉ tiêu năng suất lao động	14=7/6	170,63	182,82	12,19	
Chỉ tiêu kết quả KD trên 1 đồng chi phí tiền lương	15=5/8	0,52	0,45	(0,07)	
Chỉ tiêu lợi nhuận trên một lao động	16=5/6	58,19	56,90	(1,29)	

### 3. Nhóm chỉ tiêu phản ánh hiệu quả sử dụng vốn của Công ty

Chỉ tiêu doanh thu trên một đồng vốn	17=1/4	4,70	4,74	0,05	
--------------------------------------	--------	------	------	------	--

- Về tình hình sản xuất (Nhóm chỉ tiêu số 1): Trong năm 2025 công ty có sự dịch chuyển trong cơ cấu sản phẩm, tỉ trọng vỏ bao xi măng tăng 10% và tỉ trọng vỏ bao nông sản giảm 5% so với năm trước. Tổng chi phí sản xuất trong kỳ là **166.147 triệu đồng**. Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2025 tăng so với năm 2024 là **1,7%**, trong đó chủ yếu là chi phí nguyên vật liệu chính tăng 1.226 triệu đồng, chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 1.550 triệu đồng. Trong năm 2025 doanh thu và thu nhập khác tăng 1%, với những lý do trên nên lợi nhuận trước thuế giảm 7% so với năm 2024.

- Về tình hình lao động (Nhóm chỉ tiêu số 2): Tổng số lao động bình quân của Công ty trong năm 2025 là **231 người**, chi phí tiền lương xấp xỉ **29.087 triệu đồng** với mức lương bình quân mỗi lao động là **10,5 tr/người/tháng**. Năng suất lao động tăng theo hiệu quả.

- Về tình hình sử dụng vốn (Nhóm chỉ tiêu số 3): Vốn đầu tư của chủ sở hữu trong quá trình kinh doanh của Công ty được bảo toàn trong kỳ.

#### b. Đánh giá thực hiện xây dựng các quy chế và các quy định khác

Trong quá trình hoạt động kinh doanh năm 2025, Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy chế đã ban hành, đồng thời các quy chế và các quy định của Công ty thường xuyên được cập nhật mới theo các quy định của Pháp luật. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Ban lãnh đạo Công ty phối hợp cùng Ban kiểm soát sẽ tiếp tục hoàn thiện và điều chỉnh, đồng thời tiếp tục xây dựng các quy chế đúng theo pháp luật.

#### c. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch của Đại hội cổ đông đề ra trong năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Theo NQ ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Sản lượng tiêu thụ bao bì	1000 bao	36.520	39.973	109,46
2	Doanh thu thuần	Tr. đồng	163.560	179.430	109,70
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	12.700	13.144	103,50
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	10.200	10.498	102,92

Các chỉ tiêu năm 2025 đều vượt so với kế hoạch sản xuất đề ra. Các chỉ tiêu cơ bản là doanh thu thuần tăng 9,7% và lợi nhuận sau thuế tăng 2,92%.

#### d. Đánh giá việc tăng vốn điều lệ; Chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của Công ty.

Trong thời gian qua Công ty không thực hiện việc chuyển nhượng vốn cho bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào.

#### e. Đánh giá việc bảo toàn và phát triển vốn

Vốn của chủ đầu tư được bảo toàn, đảm bảo cung cấp cho quá trình sản xuất kinh doanh được thuận lợi.

**g. Đánh giá việc thực hiện các dự án đầu tư, hợp đồng mua bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác**

Các hợp đồng mua bán với các khách hàng cũng như các nhà cung cấp được đơn vị thực hiện tốt. Việc vay vốn của Công ty phù hợp với các qui định hiện hành.

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành đầu tư 06 máy dệt 6 thoi và hệ thống máy cắt - may - in tự động; các thiết bị đã được đưa vào vận hành ổn định, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm.

**h. Việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ.**

Công ty thực hiện, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của mình dựa vào các qui định của Nhà nước, Quy chế quản lý liên quan do Công ty ban hành. Trong kỳ Công ty đã thực hiện chia cổ tức năm 2024 theo Nghị quyết số 42/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 với mức cổ tức là 8%/VĐL.

**i. Đánh giá việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng**

Năm 2025 lương bình quân người lao động trong Công ty đạt 10,5tr/ người/ tháng. Mức thu nhập này đảm bảo cho người lao động ổn định cuộc sống, yên tâm công tác.

**k. Kết quả Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý**

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị, Giám đốc đã hoạt động theo đúng quy chế đã ban hành, không có điều bất thường trong hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty.

**m. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc**

- Trong năm 2025 Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Ban kiểm soát có đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Giám đốc của Công ty về ban hành các nội quy, quy chế cũng như điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty.

- Trong năm 2025 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào về sai phạm của Chủ tịch, Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

**2.2. Đánh giá tình hình tài chính năm 2025**

**a. Cơ sở thẩm định**

- Báo cáo tài chính từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025 (sau đây gọi tắt là năm 2025) do Công ty cung cấp bao gồm:

- + Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (mẫu B 02-DN)
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- + Bảng cân đối kế toán (mẫu B 01-DN)
- + Thuyết minh báo cáo tài chính (mẫu B 09-DN)

- Các tài liệu, số liệu kế toán khác theo yêu cầu của Ban kiểm soát

### **b. Nội dung công việc đã thực hiện**

Thực hiện nội dung thẩm định báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

- Rà soát việc trình bày báo cáo tài chính năm 2025 đảm bảo phù hợp với chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 về hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

- Đánh giá việc lựa chọn các chính sách kế toán chủ yếu và tính nhất quán trong việc áp dụng các chính sách kế toán.

- Xem xét việc áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam của Công ty và các sai lệch trọng yếu so với Chuẩn mực đã được trình bày và giải thích trên thuyết minh báo cáo tài chính năm 2025.

- Đánh giá tính hợp lý và thận trọng khi ghi nhận các khoản: Chi phí, doanh thu, trích lập dự phòng ... được trình bày trong báo cáo tài chính năm 2025.

- Rà soát đối chiếu số liệu tổng hợp được trình bày trên báo cáo tài chính năm 2025 với số liệu chi tiết được hạch toán và theo dõi trên sổ kế toán chi tiết.

### **c. Kết quả thẩm định**

- Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán được áp dụng và việc trình bày báo cáo tài chính được lập phù hợp với chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 về hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

- Các chính sách và phương pháp kế toán được Công ty nhất quán.

- Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết được thuyết minh đầy đủ trên Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2025. Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số liệu trên sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trên báo cáo tài chính, cho thấy các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính năm 2025 được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính.

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	tr.đ	179.430
2	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	13.144
3	Lợi nhuận sau thuế	tr.đ	10.498
4.	Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2025	tr.đ	84.269
	Trong đó:		
	- Tài sản ngắn hạn	tr.đ	71.997
	- Tài sản dài hạn	tr.đ	12.272

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025
5	Tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2025	tr.đ	84.269
	Trong đó:		
	- Nợ phải trả	tr.đ	27.396
	- Vốn chủ sở hữu	tr.đ	56.873
6	Tỷ suất sinh lời trên doanh thu thuần	%	5,85%
7	Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA)	%	12,46%
8	Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%	18,46%

### 3. Kiến nghị

Nhằm đảm bảo Công ty hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động của năm tiếp theo, hạn chế rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Tiếp tục thực hiện kiểm soát, tăng cường khả năng dự báo biến động các chi phí đầu vào trong thời gian chiến sự đang diễn ra tại Trung Đông, nhất là các chi phí có ảnh hưởng đến giá vốn như giá vật tư nhựa, mực... để tính toán lượng tồn kho hợp lý phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

- Thực hiện việc đôn đốc, thu hồi nợ kịp thời. Đối với các khoản nợ quá hạn được Ban giám đốc đánh giá khả năng thu hồi nợ thấp, đề nghị công ty có phương án xử lý cụ thể trong năm.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các qui chế sao cho phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty và các quy định khác của Pháp luật.

- Duy trì và hoàn thiện chính sách tiền lương, thưởng và chế độ đãi ngộ phù hợp nhằm ổn định lực lượng lao động, nâng cao năng suất và tạo động lực gắn bó lâu dài với Công ty. Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách phù hợp với định hướng phát triển của công ty trong tương lai.

- Tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm thị trường và khách hàng mới, tập trung vào các khách hàng truyền thống.

### 4. Dự kiến hoạt động năm 2026

Tiếp tục thực hiện các hoạt động của Ban kiểm soát theo sự phân công nhiệm vụ tại Quy chế hoạt động của Công ty và Đại hội cổ đông.

Trên đây là báo cáo Ban kiểm soát./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Dân Tiến**

Nghệ An, ngày 05 tháng 05 năm 2026



## BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An;
- Căn cứ Quy chế đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Hôm nay, ngày 05/05/2026, tại hội trường Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An, địa chỉ: Đường D2, khu công nghiệp Bắc Vinh, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An

Ban Kiểm phiếu biểu quyết bao gồm:

1. Ông Nguyễn Quang Long - Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Văn Hoàng - Phó Ban.
3. Ông Lê Anh Tuấn - Ban viên.

Cùng tiến hành kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026, kết quả như sau:

- Số phiếu phát ra: 16 phiếu
- Số phiếu thu về: 16 phiếu
- Tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội: 3.248.400 cổ phần
- Tổng số cổ phần tham gia bầu cử: 3.248.400 cổ phần
- Tỷ lệ CP tham gia bầu cử / Tổng số CP có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội: 85,48 %
- Số lượng phiếu bầu tham gia bầu cử: 16 phiếu
- Số phiếu hợp lệ: 16 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết đối với từng chỉ tiêu cụ thể như sau:

Số TT	Nội dung	Số lượng phiếu bầu	Tỷ lệ phiếu bầu/ Tổng số phiếu bầu tham dự Đại hội
1	Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 (đã được kiểm toán).	3.248.400	100%
2	Thông qua các chỉ tiêu kết quả thực hiện năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026.	3.248.400	100%
3	Thông qua đề xuất mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2025. Phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2026.	3.248.400	100%
4	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 – dự kiến 2026	3.248.400	100%
5	Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026	3.248.400	100%

- Về Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch 2026 của Ban kiểm soát: Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất cao với nội dung báo cáo và không có ý kiến thảo luận, bổ sung thêm.




Ban Bầu cử xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.


Biên bản này gồm 02 trang và được lập thành 02 bản, lưu tại văn phòng Công ty.

**CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA**

**TRƯỞNG BAN**

  
Nguyễn Văn Hoàng

  
Lê Anh Tuấn

  
Nguyễn Quang Long

